

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MODERN TECHNOLOGY APPLICATION AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108498912

3. Ngày thành lập: 05/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

B44 TT6 KĐT Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
4.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
5.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
6.	Cho thuê xe có động cơ	7710

7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
10.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Sửa chữa, bảo hành, bảo trì và bảo dưỡng camera quan sát	9511
11.	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
12.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
13.	Xây dựng nhà để ở	4101
14.	Xây dựng nhà không để ở	4102
15.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Xây dựng công trình điện	4221
18.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
19.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
20.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
21.	Xây dựng công trình thủy	4291
22.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

23.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
25.	Phá dỡ	4311
26.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
27.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
32.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
33.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đấu giá)	4512
34.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
35.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
36.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
37.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4543
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
40.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4513
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

42.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Bán buôn camera quan sát	4651(Chính)
-----	---	-------------

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN MINH HẢI	P1028-CT8B-KĐT Đại Thanh, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	30,000	038087004095	
2	NGUYỄN THỊ HẰNG	Số 138 đường Khương Thượng, Tổ 11B, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	20,000	038183000226	
3	LÊ THANH LAN	P1028-CT8B-KĐT Đại Thanh, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	035191001718	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THANH LAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/10/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035191001718

Ngày cấp: 02/10/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P1028-CT8B-KĐT Đại Thanh, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P1028-CT8B-KĐT Đại Thanh, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội